

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41/2019/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về chúc thọ, mừng thọ và trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương khen thưởng người cao tuổi;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức quà tặng, chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định một số nội dung về chúc thọ, mừng thọ và trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 10/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và trên 100 tuổi được quy định tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 06/2011/NĐ-CP; người cao tuổi được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 3 của Thông tư số 96/2018/TT-BTC.”

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 5 như sau:

“4. Người cao tuổi thọ 70, 75 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp Thiệp chúc thọ.”

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 8 Điều 5 như sau:

“8. Kinh phí cấp Thiệp chúc thọ và khung đựng thiệp thực hiện theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018.”

4. Bổ sung Điều 5a như sau:

“Điều 5a. Kinh phí quà tặng chúc thọ, mừng thọ

1. Kinh phí quà tặng chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi ở tuổi 90, 95, 100 và trên 100 tuổi do ngân sách tỉnh đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Kinh phí quà tặng chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi ở tuổi 80 và 85 tuổi do ngân sách tỉnh đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của cấp huyện.

3. Kinh phí quà tặng chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi ở tuổi 70 và 75 tuổi do ngân sách tỉnh đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của cấp xã.

4. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên.”

5. Sửa đổi Điểm b, d Khoản 1 Điều 8 như sau:

“b) Hàng năm trên cơ sở danh sách đề nghị của Ban Đại diện Hội người cao tuổi tỉnh, thực hiện lập dự toán kinh phí quà tặng chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi thọ 90, 95, 100 và trên 100 tuổi; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách chúc thọ và tặng quà cho người cao tuổi thọ 90, 95, trên 100 tuổi; trình danh sách người cao tuổi thọ 100 tuổi để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúc thọ theo quy định.”

“d) Chuyển kinh phí quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 90, 95, 100 và trên 100 tuổi cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.”

6. Sửa đổi Điểm a Khoản 2 Điều 8 như sau:

“a) Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp dự toán kinh phí quà tặng chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi thọ 90, 95, 100 và trên 100 tuổi do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị.”

7. Sửa đổi Điểm c Khoản 6 Điều 8 như sau:

“c) Tổng hợp dự toán kinh phí quà tặng chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85 tuổi trình Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã thẩm định phê duyệt.”

8. Sửa đổi Điểm e Khoản 6 Điều 8 như sau:

“e) Căn cứ Thiệp chúc thọ của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Quyết định chúc thọ và tặng quà của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã làm khung và in ấn hoặc mua “Giấy mừng thọ”, “Thiệp chúc thọ.”

9. Sửa đổi Khoản 7 Điều 8 như sau:

“7. Hằng năm, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm:

a) Rà soát, lập danh sách người cao tuổi được tặng quà chúc thọ, mừng thọ, Thiệp chúc thọ trên địa bàn;

b) Xây dựng dự toán kinh phí quà tặng chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi thọ 70, 75 và kinh phí in ấn hoặc mua “Giấy mừng thọ”, “Thiệp chúc thọ”, làm khung “Giấy mừng thọ”, “Thiệp chúc thọ” cho người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và trên 100 tuổi báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã;

c) Thực hiện in ấn hoặc mua “Giấy mừng thọ”, “Thiệp chúc thọ” và làm khung “Giấy mừng thọ”, “Thiệp chúc thọ” cho người cao tuổi thọ 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và trên 100 tuổi theo quy định.”

10. Thay cụm từ “Thiệp mừng thọ” bằng cụm từ “Thiệp chúc thọ” tại Điều 1, Điều 5, Điều 6 và Điều 8.

11. Bãi bỏ Điều 4, Khoản 7 Điều 5, Điểm c Khoản 1 Điều 8.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trưởng ban Ban Đại diện Hội người cao tuổi tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã, và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

(Đã ký)

Trịnh Việt Hùng